CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Ngũ, ngày 18 tháng 9 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Đông Ngũ.

Cơ sở Sơn Hà, thôn Làng Đài, xã Đông Hải, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xin gửi đến UBND xã Đông Hải kế hoạch bảo vệ môi trường để đăng ký với các nội dung sau đây:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên: Cơ sở Sơn Hà: sơ chế, giết mổ gia cầm, chế biến gà Tiên Yên

2. Chủ đầu tư

Bà Hoàng Thị Thu Dung

3. Địa chỉ liên hệ

Thôn Đông Hải, xã Đông Ngũ, TP Quảng Ninh.

4. Phương tiện liên lạc

- Điện thoại: 0914.250.844

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Địa điểm thực hiện sơ chế, chế biến

Thôn Đông Hải, xã Đông Ngũ, TP. Quảng Ninh. có diện tích là 50 m^2. Tách biệt nơi ở và khu dân cư.

2. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; sản phẩm và số lượng

2.1. Loại hình sản xuất, kinh doanh: Theo quy hoạch tổng mặt bằng thì khu vực trên sử dụng vào mục đích có diện tích 50 m^2 tại thôn Đông Hải, Xã Đông Ngũ sử dụng sơ chế, chế biến gà Tiên Yên.

- Xây dựng khu sơ chế, chế biến sản phẩm gà Tiên Yên, Khâu nhục Tiên Yên.

- Thoát nước: Trong quá trình sơ chế, chế biến nước thải được thu gom vào bể và sử dụng khử trùng iotdine định kỳ hằng ngày để khử trùng, tiêu độc.

- Số lao động thường xuyên 03 người.

2.2. Công nghệ vận hành: Công nghệ truyền thống

2.3. Thiết bị, máy móc, hạ tầng cơ sở vật chất

* *Thiết bị, máy móc*

Bảng1.1. Danh mục các máy móc, thiết bị sử dụng

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Tình trạng
1	Máy vặt lông	1 cái	80%
2	Tủ hấp	1 cái	80%
3	Nồi hấp	2 cái	80%
4	Tủ lạnh	02 cái	80%
5	Tủ đông	01 cái	80%
6	Bếp ga	01 cái	100%

* *Các hạng mục về kết cấu hạ tầng*

- Hệ thống giao thông: Đường giao thông thuận tiện cho việc vận chuyển

3. Diện tích mặt bằng cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (m^2):

Khu sử dụng vào sơ chế, chế biến có diện tích 50 m^2 tại thôn Đông Hải, xã Đông Ngũ, TP Quảng Ninh.

4. Nhu cầu nguyên liệu, vật liệu sử dụng trong quá trình hoạt động của khu sơ chế, chế biến.

4.1. Hệ thống cung cấp điện

Hiện tại điện cung cấp cho các hoạt động tại khu vực sơ chế, chế biến gia cầm được lấy từ điện lưới quốc gia trong khu vực.

4.2. Hệ thống cung cấp nước

Nguồn nước được sử dụng tại khu vực sơ chế, chế biến được lấy từ hệ thống nước sạch.

Số lượng công nhân thực tế làm việc tại khu sơ chế, chế biến tại thời điểm hiện có bình quân từ 03 người.

4.3. Các nguồn nguyên, vật liệu khác.

Các nguồn nguyên liệu lấy từ địa phương có xuất sứ nguồn gốc rõ ràng để cung ứng ra thị trường.

III. KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Bụi và khí thải		x			x
	x		Thu gom và tái sử dụng		x

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Nước thải sinh hoạt			Xử lý bằng bể phốt, khử trùng tiêu độc hằng ngày trước khi thải ra môi trường	x	
			Biện pháp khác: - Định kỳ 6 tháng một lần bổ sung thêm chế phẩm vi sinh làm tăng khả năng xử lý của hệ thống bể tự hoại.	x	
Nước thải công nghiệp		x			x
Chất thải rắn	x		- Đối với rác thải sinh hoạt: Đặt thùng rác tại các vị trí quy định trên khu vực bến, bãi. Đồng thời đề ra nội quy và yêu cầu các cán bộ công nhân viên xả rác đúng nơi quy định. Định kỳ đến thu gom, vận chuyển về khu vực tập kết, xử lý theo đúng quy định. - Quy trình, công nghệ xử lý: + Đối với rác thải vô cơ có thể tái chế như chai lọ nhựa, thủy tinh sẽ được phân loại bán lại cho các đơn vị tái chế. + Phần rác thải còn lại (khoảng 20-30kg/ngày) sẽ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đưa đi xử lý. - Hiệu quả xử lý: phương pháp này đã xử lý phần lớn khối lượng rác thải tại cơ sở, đáp ứng được yêu cầu về công tác bảo vệ môi trường, phù hợp với điều kiện hiện trạng của cơ sở.	x	
			Tự xử lý		x
	x		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý: Chủ đầu tư sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định. Dọn dẹp vệ sinh, thu gom rác rơi vãi trong khu vực khuôn viên của Khu sơ chế, chế biến	x	

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Chất thải nguy hại		x			x
Tiếng ồn		x			x
Nước mưa chảy tràn	x		Có hệ thống rãnh thu nước mặt, lắp đặt các hố ga thu gom trước khi thoát ra môi trường: - Định kỳ kiểm tra, nạo vét hệ thống mương rãnh dẫn nước mưa. Kiểm tra phát hiện hỏng hóc để có kế hoạch sửa chữa kịp thời. - Thực hiện tốt các công tác vệ sinh công cộng để giảm bớt nồng độ các chất bẩn trong nước mưa.	x	
Các tác động đến con người và sức khoẻ cộng đồng		x			x
Các biện pháp chung	x		- Giảm tiếng ồn: Bố trí trồng cây xanh trong khu vực thực hiện Khu sơ chế, chế biến với mật độ phù hợp, hạn chế làm việc vào các giờ cao điểm. - Giảm các tác động của nước thải: Nước thải xử lý đảm bảo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn mới cho phép mới được xả trực tiếp vào môi trường tiếp nhận. - Giảm các tác động của chất thải rắn: Thu gom và xử lý chất thải rắn để tránh tạo ra các ổ dịch bệnh gây ảnh hưởng trực tiếp tới sức khoẻ . - Thực hiện hiệu quả các biện pháp giảm thiểu môi trường không khí, đất,nước chính là biện pháp bảo vệ sức khoẻ con người.	x	

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
			- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức cho người lao động có ý thức bảo vệ môi trường. - Che chắn các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm, hạn chế phát tán bụi vào không khí. - Thường xuyên phun nước xung quanh khu vực trang trại và đường nội bộ để giảm lượng bụi phát tán ra môi trường xung quanh. - Giáo dục ý thức vệ sinh môi trường và vệ sinh công nghiệp cho công nhân. Thực hiện thường xuyên và có khoa học các chương trình vệ sinh, quản lý chất thải. - Tham gia với cơ quan chức năng địa phương thực hiện kế hoạch làm hạn chế tối đa các chất ô nhiễm, bảo vệ môi trường theo quy định. - Giáo dục công nhân trại và các khách hàng thực hiện các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đồng thời tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho công nhân trại.		

IV. CAM KẾT

4.1. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường của Luật bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ "*Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường*"; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ "*Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường*"; Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ "*Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025*" và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

4.2. Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các kế hoạch bảo vệ môi trường được nêu trên đây.

- Giảm thiểu các tác động môi trường không khí và tiếng ồn.

- Giảm thiểu các tác động tới môi trường nước.

- Thực hiện biện pháp giảm thiểu các tác động của chất thải rắn và chất thải nguy hại:

- Thực hiện biện pháp giảm thiểu các tác động đến con người và sức khoẻ cộng đồng:

- Thực hiện biện pháp phòng ngừa, sự cố môi trường.

-- Cam kết thực hiện đúng các nội quy về an ninh trật tự, xã hội trong khu vực.

- Cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp cháy nổ, chập điện, ... một cách an toàn, đúng quy định.

- Sử dụng đất đúng quy hoạch, đúng mục đích.

- Khi có các tác động xấu tới môi trường xung quanh, chúng tôi xin hứa sẽ có biện pháp ngăn trặn, xử lý kịp thời,... báo cáo và phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng để xử lý triệt để.

4.3. Chúng tôi đảm bảo độ trung thực của các thông tin và nội dung điền trong kế hoạch bảo vệ môi trường này./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SƠN HÀ
MST: 8001222958-001
ĐC: Làng Đài [illegible]

Hoàng Thị Thu Dung